

GIÁ TRỊ VÀ SỨC SỐNG BỀN VỮNG CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN VÀ VÌ NHÂN DÂN

NGUYỄN ĐÌNH HOÀ (*)

Ngay từ khi còn đang trong quá trình tìm tòi con đường giải phóng dân tộc, Hồ Chí Minh đã có những nhận thức sâu sắc về vai trò, ý nghĩa của nhà nước pháp quyền đối với việc tổ chức và quản lý xã hội. Người chủ trương sau khi Việt Nam giành được độc lập, chúng ta phải xây dựng một nhà nước kiểu mới – Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Tính nhất quán trong tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân thể hiện ở cả mục đích, nguyên tắc tổ chức lẫn phương thức hoạt động của nhà nước. Nhà nước đó phải được tổ chức một cách hợp hiến, hợp pháp; hoạt động trong khuôn khổ pháp luật và quản lý xã hội bằng pháp luật, thể hiện sự kết hợp giữa đức trị và pháp trị... Nó phải thực sự là công cụ quyền lực của nhân dân lao động; phản ánh, thực hiện và bảo vệ lợi ích của nhân dân.

Trong *Nhà nước và cách mạng*, V.I.Lênin coi nhà nước là một trong những vấn đề phức tạp nhất, khó khăn nhất, nhưng lại là vấn đề rất cơ bản và rất mấu chốt trong toàn bộ chính trị mà giai cấp vô sản không thể không giải quyết trong cuộc đấu tranh cách mạng nhằm thiết lập một chế độ xã hội mới về chất. Tiếp thu và vận dụng sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về nhà nước; đồng thời, kế thừa và phát huy những giá trị nhân loại và truyền thống dân tộc về vấn đề này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra những tư tưởng sâu sắc về xây dựng nhà nước kiểu mới - Nhà nước pháp quyền của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Do vậy, có thể nói, việc trở lại nghiên cứu, làm rõ những giá trị lý luận và thực tiễn trong tư tưởng của Người về nhà nước là hết sức cần thiết, nhất là trong bối cảnh Đảng và nhân dân ta đang đẩy mạnh việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, coi đó là một *nội dung trọng*

tâm của quá trình đổi mới hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện nay.

Chúng ta đều biết, sau khi xâm lược nước ta, thực dân Pháp đã duy trì bộ máy nhà nước phong kiến từ trung ương đến các làng xã. Sự cai trị hà khắc của nhà nước thực dân phong kiến theo kiểu chuyên chế, không có luật pháp dân chủ ở Đông Dương đã đặt nhân dân ta trước nỗi cơ cực vô bờ bến. Với tư cách đại diện, thay mặt cho nhóm người Việt Nam yêu nước ở Pháp, trong bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* gửi Hội nghị Vécxây năm 1919, Hồ Chí Minh đòi hỏi chính phủ Pháp và các nước đồng minh phải tiến hành “cải cách nền pháp lý ở Đông Dương bằng cách cho người bản xứ cũng được quyền hưởng những *đảm bảo về mặt pháp luật* như người Âu châu; *xoá bỏ hoàn toàn* các toà án đặc biệt dùng làm công cụ để khủng bố và đàn áp bộ

(*) Tiến sĩ, Trưởng phòng Biên tập - Trị sự, Tạp chí Triết học, Viện Khoa học xã hội Việt Nam.

phận trung thực nhất trong nhân dân An Nam... Thay chế độ ra các sắc lệnh bằng chế độ ra các đạo luật”(1). Những tư tưởng này, *một mặt*, thể hiện sự đấu tranh của Hồ Chí Minh vì quyền lợi của nhân dân lao động; *mặt khác*, thể hiện những nhận thức sâu sắc, ngay từ rất sớm của Người về vai trò, ý nghĩa đặc biệt quan trọng của nhà nước pháp quyền đối với việc tổ chức và quản lý xã hội khi mà sự nghiệp cách mạng còn chưa đi đến thành công.

Dưới chế độ thực dân, phong kiến quân chủ chuyên chế, nhân dân lao động không được hưởng một chút quyền lợi nào, dù chỉ là nhỏ nhất; ngược lại, họ bị vắt kiệt về sức lực và của cải, bị đè nén nặng nề cả về tinh thần lẫn thể xác trong cảnh “một cổ hai tròng”. Thay vì thực hiện những lý tưởng nhân đạo “tự do, bình đẳng, bác ái” mà chính cách mạng tư sản Pháp nêu ra, thực dân Pháp đã vi phạm nghiêm trọng nhân quyền, không cho những người dân thuộc địa được hưởng quyền tối thiểu về bảo đảm luật pháp. Do vậy, để thực sự giải phóng nhân dân, Hồ Chí Minh chủ trương sau khi đất nước giành được nền độc lập, tự do, chúng ta phải thiết lập, xây dựng một nhà nước kiểu mới - *nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân* với nhiệm vụ trọng yếu nhất là đoàn kết toàn dân, lo làm lợi cho nhân dân, trước hết là nhân dân lao động; làm cho trong xã hội không còn tình trạng người bóc lột người và quan hệ giữa người với người là quan hệ thân ái, bình đẳng...

Luôn có ý thức và quan điểm rõ ràng về việc thiết lập quyền lực của nhân dân, Hồ Chí Minh cho rằng, chỉ có nhà nước *do nhân dân bầu ra* mới là một nhà nước hợp hiến, hợp pháp. Bởi vậy, đối với Người, việc sớm xây dựng Hiến pháp của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà là đặc biệt cần thiết

và quan trọng. Ngay trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định rằng, chúng ta phải có một hiến pháp dân chủ; mục đích cao nhất mà hiến pháp đó hướng tới là “... bảo đảm được quyền tự do dân chủ cho các tầng lớp nhân dân, trên cơ sở công nông liên minh và do giai cấp công nhân lãnh đạo. Nó phải thật sự bảo đảm nam nữ bình quyền và dân tộc bình đẳng”(2). Hiến pháp dân chủ đó không những là cơ sở pháp lý để xây dựng một nhà nước hợp hiến, hợp pháp, mà còn là nền tảng để ban hành các đạo luật cụ thể nhằm *thực hiện và bảo đảm bằng pháp luật* các quyền dân chủ của nhân dân - điều không thể có được dưới chế độ thực dân, quân chủ chuyên chế trước đây.

Nhưng, để xây dựng được một hiến pháp như vậy, phải tiến hành Tổng tuyển cử trên toàn quốc, bầu ra Quốc hội - cơ quan quyền lực cao nhất của nhà nước, cơ quan duy nhất có quyền lập pháp. Ở đây, những chính sách về quyền bầu cử, ứng cử, về phương thức tổ chức bầu cử, ứng cử... là vấn đề cốt lõi, quyết định tính hợp hiến của bộ máy nhà nước. Coi nhân dân là những người chủ thực sự của đất nước, Người khẳng định rằng, mọi người dân, không phân biệt đẳng phái, tôn giáo, giàu nghèo, gái trai... đều có quyền bầu những người đại diện cho mình tham gia Quốc hội và có quyền ứng cử. Trong tư tưởng về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh đến quan hệ về trách nhiệm giữa đại biểu Quốc hội với cử tri. Người cho rằng, nhân dân có quyền kiểm soát, giám sát và bãi miễn đại biểu

(1) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.I. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 435 – 436.

(2) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.8, tr.322.

Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân khi những đại biểu ấy không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân; rằng, với tư cách người đại diện cho nhân dân, những đại biểu của cơ quan dân cử các cấp phải liên hệ mật thiết với quần chúng, lắng nghe ý kiến, nắm được yêu cầu và phản ánh đúng nguyện vọng của nhân dân.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, lần đầu tiên trong lịch sử dân tộc, một Quốc hội được thành lập bằng phương thức tổng tuyển cử theo nguyên tắc phổ thông đầu phiếu và Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà là “chính phủ hợp pháp duy nhất của toàn thể nhân dân Việt Nam”. Nhà nước đó được tổ chức và hoạt động trên cơ sở những quy định của Hiến pháp, pháp luật với mục tiêu bao trùm, xuyên suốt là “... làm theo đúng ba chính sách: Dân sinh, Dân quyền và Dân tộc”(3).

Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, Hiến pháp và pháp luật xã hội chủ nghĩa thể hiện sâu sắc ý chí của đại đa số nhân dân, phản ánh lợi ích và là công cụ bảo vệ lợi ích của nhân dân. Nhà nước pháp quyền của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, phải là nhà nước thực hiện chức năng quản lý, điều hành xã hội bằng một hệ thống pháp luật; các quyền làm chủ của nhân dân phải được thể chế hoá. Bởi vậy, việc xây dựng Hiến pháp, pháp luật với những điều khoản, quy định cụ thể và rõ ràng là hết sức cần thiết; tinh thần và nội dung của những đạo luật ấy phải “... thể hiện chủ trương mở rộng dân chủ, tăng cường chuyên chính”(4).

Mặt khác, thực tiễn cuộc sống luôn vận động và phát triển không ngừng; những yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng cũng thay đổi trong từng giai đoạn cụ thể. Do đó, thiết lập *sự phù hợp* của Hiến pháp, pháp luật với thực tiễn cuộc sống, với hoàn cảnh

lịch sử cụ thể là một tiêu chí quan trọng trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Thực tế cho thấy, để tăng cường cơ sở pháp lý (về mặt tổ chức và hoạt động) của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, cũng như để bảo đảm và thực hiện ngày càng tốt hơn quyền làm chủ của nhân dân trong điều kiện mới, việc tiến hành sửa đổi, bổ sung Hiến pháp, pháp luật cho phù hợp với yêu cầu mới là cần thiết và phải được coi trọng. Khi trực tiếp chủ trì và chỉ đạo việc sửa đổi *Hiến pháp năm 1946*, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rằng, đó là bản “Hiến pháp dân chủ đầu tiên của nước ta, thích hợp với tình hình và nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ đó. Nó đã hoàn thành sứ mệnh của nó. Nhưng so với tình hình mới và nhiệm vụ cách mạng mới hiện nay thì nó không thích hợp nữa. Vì vậy mà chúng ta phải sửa đổi Hiến pháp ấy”(5). Tuy nhiên, Người cũng nhấn mạnh rằng, để Hiến pháp và pháp luật đảm bảo tính khách quan, phù hợp và phản ánh đúng đắn ý chí, nguyện vọng của nhân dân, Nhà nước phải thực hiện *trưng cầu ý dân*. Ý nghĩa của trưng cầu ý dân là ở chỗ, *thứ nhất*, biểu hiện tính dân chủ; *thứ hai*, thông qua đó, Nhà nước phát huy được trí tuệ của toàn dân tộc nhằm hoàn thiện Hiến pháp và pháp luật, làm cho Hiến pháp và pháp luật luôn thật sự là của nhân dân, của chế độ dân chủ mới.

Một vấn đề quan trọng khác của Nhà nước pháp quyền mà Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm là *tính hiệu quả, tính nghiêm minh* trong thực thi pháp luật xã hội chủ nghĩa. Như chúng ta đã biết, trong lịch sử,

(3) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.4, tr.440.

(4) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.8, tr.313.

(5) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.9, tr.585.

không ít trường hợp trong đó pháp luật đã được thiết lập nhưng xã hội vẫn trong trạng thái rối loạn, mất trật tự hoặc tiềm ẩn sự bất ổn do pháp luật không nghiêm, do có một bộ phận người tự cho mình “quyền” đứng trên pháp luật. Điều này có nghĩa là, sự hiện diện của pháp luật mới chỉ là điều kiện *cần*, nhưng chưa *đủ* để bảo đảm ổn định xã hội. Một xã hội muốn ổn định và phát triển không những phải có hệ thống pháp luật của mình, mà còn phải có cơ chế thực hiện pháp luật bảo đảm tính nghiêm minh và công bằng. Nhận thức sâu sắc điều đó, Hồ Chí Minh đòi hỏi pháp luật xã hội chủ nghĩa phải đủ mạnh, được thực hiện nghiêm minh, việc xét xử phải khách quan, công bằng, không thiên vị. Chúng ta đang phấn đấu đến một xã hội trong đó không có người bóc lột người, không có sự xâm phạm và làm hại đến lợi ích chính đáng của người khác, mọi người sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật...; do vậy, đối với những kẻ bất liêm, theo quan điểm của Người, dù kẻ đó ở địa vị nào và làm nghề gì, pháp luật cũng phải thẳng tay trừng trị.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước pháp quyền, pháp luật, xét đến cùng, đều là do con người và vì con người. Người luôn đề cao vai trò và tầm quan trọng của pháp luật, song không vì thế mà tuyệt đối hoá pháp luật hoặc coi đó là biện pháp duy nhất để tổ chức và quản lý xã hội. Khác với thuyết “Pháp trị” trong các xã hội phong kiến coi pháp luật là công cụ bảo vệ lợi ích của thiểu số cầm quyền, hệ thống quan điểm pháp luật theo tư tưởng Hồ Chí Minh luôn xoay quanh một “trục” là *xây dựng nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, đồng thời hình thành pháp luật phục vụ cho quyền lợi của nhân dân*. Đó thực sự là một giá trị thẩm đượm tính

nhân văn sâu sắc. Ý nghĩa nhân văn trong triết lý pháp luật của Hồ Chí Minh là ở chỗ, đối với Người, tất cả mọi quyền lực nhà nước đều phải thuộc về nhân dân; nhân dân vừa là mục đích mà nhà nước hướng tới phục vụ, vừa là chủ thể của nhà nước. Có thể khẳng định rằng, sự kết hợp, gắn bó hữu cơ giữa các yếu tố “lý” và “tình”, giữa đạo đức và pháp luật là nét độc đáo, sáng tạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và thực hiện Hiến pháp, pháp luật. Không phải ngẫu nhiên mà Người nhấn mạnh rằng, trong vấn đề ở đời và làm người, điều căn bản, cốt lõi nhất là con người ta cần phải sống với nhau sao cho có tình, có nghĩa. Ở đây, cùng với việc đề ra những chuẩn mực đạo đức cách mạng, Người đã xây dựng được một hệ thống quan điểm pháp luật phù hợp với quan điểm đạo đức mới, đảm bảo cho việc thực thi những hành vi đạo đức cách mạng. Pháp luật là công cụ quản lý xã hội, điều chỉnh và định hướng hành vi của mỗi người theo hướng ngày càng tốt hơn, ngày càng vươn tới các giá trị chân, thiện, mỹ nhằm đáp ứng những yêu cầu, những tiêu chí mới về đạo đức của xã hội. Giá trị to lớn trong tư tưởng Hồ Chí Minh về sự kết hợp giữa các yếu tố đó chính là ở chỗ, nó chỉ ra triết lý phát triển xã hội hiện đại không phải chỉ dựa vào một yếu tố thuần túy - hoặc đạo đức, hoặc pháp luật, mà chính là ở mối quan hệ mật thiết và biện chứng giữa đạo đức và pháp luật. Do đó, thẩm nhuần và vận dụng sáng tạo quan điểm về sự kết hợp đạo đức cách mạng với pháp luật theo tư tưởng Hồ Chí Minh là cơ sở đảm bảo cho việc xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân mà chúng ta đang tiến hành hiện nay.

Tính nhất quán trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã

hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân thể hiện cả ở mục đích, nguyên tắc tổ chức lẫn phương thức hoạt động của nhà nước. Đối với các cán bộ và cơ quan nhà nước, Người đòi hỏi không những phải làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Hiến pháp và pháp luật trong nhân dân, mà còn phải đặc biệt “gương mẫu trong việc thi hành Hiến pháp và các luật lệ”(6). Có thể khẳng định rằng, đây là một tư tưởng cực kỳ sáng suốt và quan trọng của Hồ Chí Minh. Trong chế độ xã hội mới, Hiến pháp và pháp luật biểu hiện ý chí, quyền lực và bảo vệ lợi ích của toàn dân; do vậy, tất cả mọi người đều có trách nhiệm thi hành nghiêm chỉnh. Ngay cả hoạt động của các cơ quan nhà nước, của các cán bộ trong bộ máy nhà nước cũng không được vượt ra ngoài, mà phải nằm trong *khuôn khổ quy định* của Hiến pháp và pháp luật. Tôn trọng và thực hiện nghiêm túc yêu cầu mang tính nguyên tắc này cũng có nghĩa là sẽ ngăn chặn được nguy cơ lạm dụng, làm “tha hoá” quyền lực nhà nước, hoặc khuynh hướng coi quyền lực nhà nước là thứ quyền năng vô hạn, tuyệt đối và tách rời khỏi nhân dân.

Tựu trung lại, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân trước hết là công cụ quyền lực của nhân dân lao động, phản ánh và bảo vệ lợi ích của nhân dân; nó được tổ chức trên cơ sở pháp luật, hoạt động trong khuôn khổ pháp luật và quản lý xã hội bằng pháp luật.

Sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước cũng như việc chuyển sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay đòi hỏi Nhà nước phải có sự đổi mới về phương pháp và tăng cường hiệu quả quản lý xã hội, không thể chỉ bằng những chỉ thị, mệnh lệnh, mà quan trọng và căn bản hơn, phải bằng một

hệ thống pháp luật hoàn chỉnh. Điều đó quy định tính tất yếu của việc xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tại Đại hội lần thứ IX, Đảng ta khẳng định: “Nhà nước ta là công cụ chủ yếu để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, là Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân. Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công và phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp. Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật”(7). Mới đây, tại Đại hội lần thứ X, khi khẳng định “*Nhà nước ta là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa*”, Đảng ta nhấn mạnh: “Cần xây dựng cơ chế vận hành của Nhà nước, bảo đảm nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước đều thuộc về nhân dân... Hoàn thiện hệ thống pháp luật, tăng tính cụ thể, khả thi của các quy định trong văn bản pháp luật. Xây dựng và hoàn thiện thể chế giám sát, kiểm tra tính hợp hiến và hợp pháp trong các hoạt động và quyết định của các cơ quan công quyền”(8).

Như vậy, có thể nói, với những giá trị khoa học to lớn, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân chính là cơ sở, định hướng cho việc xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa mà giờ đây, Đảng ta xác định là một nhiệm vụ trọng tâm của quá trình đổi mới hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay.□

(6) Hồ Chí Minh. *Sđd.*, t.10, tr. 30.

(7) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.131 –132.

(8) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.45.